

Số: 07/2023/QĐST-KDTM

Hóc Môn, ngày 23 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 70/2022/TLST-KDTM ngày 26 tháng 12 năm 2012;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N;

Địa chỉ: Số B L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Ngọc D, sinh năm 1980 – Phó phụ trách Phòng khách hàng kinh doanh kiêm nhân viên pháp chế A Chi nhánh A1;

Địa chỉ: 6 quốc lộ B, ấp Đ, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH T;

Địa chỉ: 3 L, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hồng H – Giám đốc;

Địa chỉ: 4 N, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Thành L, sinh năm 1991;

Địa chỉ: 1 N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1993;

Địa chỉ: 4 N, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh;

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận sự thỏa thuận của Ngân hàng N và Công ty TNHH T về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”:

1. Công ty TNHH T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N số tiền gốc là 16.000.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 1.186.413.700 đồng và tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày 14/02/2023 là 318.193.151 đồng, tổng cộng 17.504.606.851 (bằng chữ: mười bảy tỷ năm trăm lẻ bốn triệu sáu trăm lẻ sáu ngàn tám trăm năm mươi một) đồng.

Thời hạn thanh toán là 02 tháng, tính từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự này có hiệu lực pháp luật.

2. Kể từ ngày 15/02/2023, Công ty TNHH T còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 6130-LAV-202000407 ngày 16/11/2020 (và các Phụ lục hợp đồng tín dụng) giữa Ngân hàng N (Chi nhánh 12) với Công ty TNHH T của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, cho đến khi thi hành án xong.

3. Trường hợp Công ty TNHH T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên trong thời hạn thanh toán là 02 tháng, tính từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự này có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng N được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 354, TĐĐ số 81 (TL 2005), diện tích 290,5m² và tài sản gắn liền với đất là căn nhà cấp 4 diện tích 89,8m², tọa lạc tại địa chỉ C Liên khu 4-5, khu phố D, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CA 057124 do Ủy ban nhân dân quận B cấp cho ông Bùi Thanh K và bà Nguyễn Thị Hồng L1 ngày 06/4/2015, cập nhật biến động sang tên bà Nguyễn Thị Hồng H ngày 10/11/2020) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 6130-LCL-202000358 ngày 16/11/2020 được Văn Phòng công chứng Nguyễn Thị Thu H1, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận số 020740, quyền số 11/TP/CC-SCC/HĐGD và được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 16/11/2020 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ.

4. Trong trường hợp tài sản trên sau khi phát mãi không đủ thanh toán hết nợ cho Ngân hàng N thì Công ty TNHH T có trách nhiệm tiếp tục thanh toán phần còn thiếu cho đến khi thi hành xong các khoản nợ.

5. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Ngân hàng N không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 62.627.129 (sáu mươi hai triệu sáu trăm hai mươi bảy ngàn một trăm hai mươi chín) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2022/0015550 ngày 26/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Công ty TNHH T chịu 62.752.303 (sáu mươi hai triệu bảy trăm năm mươi hai ngàn ba trăm lẻ ba) đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

6. Thi hành án tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
THẨM PHÁN**

Bùi Thị Thanh Phượng